

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ - ST

Ngày 23/8/2022

V/v: Tranh chấp hôn nhân
và gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hữu Q
2. Bà Trần Thị Thanh Th

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thử, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 120/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2022, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1983

ĐKHKT: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt chị H, anh Th)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Văn Th chung sống với nhau từ năm 2001 nhưng không đăng ký kết hôn, anh chị chung sống với nhau đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến chị và con dẫn đến thường xuyên cãi nhau nên đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2021. Nay xác định tình cảm không còn chị xin được ly hôn anh Phạm Văn Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 02 con chung là Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 và Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012. Ly hôn, chị xin được nuôi con Phạm Công Q, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cùng chị, con Phạm Công V đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị và anh Th không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Văn Th là bị đơn trình bày: Anh và chị Bùi Thị H chung sống với nhau từ năm 2001 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Anh chị chung sống với nhau đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị H xin ly hôn anh mong muốn đoàn tụ. Trường hợp chị H kiên quyết xin ly hôn anh đồng ý. Tòa án yêu cầu anh cung cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn anh không cung cấp vì anh là bị đơn.

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung là Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 và Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012. Ly hôn anh nhường quyền nuôi con Phạm Công Q cho chị H, anh không cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Con Phạm Công V đã trưởng thành phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng vẫn đang học đại học nên anh xin được nuôi con V.

Về tài sản: Anh và chị H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn là chị Bùi Thị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Phạm Văn Th. Chị và anh Th có 02 con chung là: Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 và Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012. Ly hôn, chị xin được nuôi con Phạm Công Q, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con cùng chị, con Phạm Công V đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản: Chị và anh Th không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Phạm Văn Th trình bày: Chị H xin ly hôn anh đồng ý. Anh và chị H có 02 con chung là Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 và Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012. Ly hôn anh nhường quyền nuôi con Phạm Công Q cho chị H, anh không cấp dưỡng nuôi con cùng chị H. Con Phạm Công V đã trưởng thành phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng vẫn đang học đại học nên anh xin được nuôi con V. Về tài sản, anh và chị H không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn - chị Bùi Thị H, bị đơn - anh Phạm Văn Th đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án không công nhận chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn Th là vợ chồng. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Con Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn Th thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí, chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn Th có địa chỉ tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Th chung sống với nhau từ năm 2001 không đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thì chị H và anh Th không đăng ký kết hôn nhưng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2001. Quá trình chung sống chị H và anh Th phát sinh mâu thuẫn do kinh tế, anh Th không tu chí làm ăn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử không công nhận là vợ chồng giữa chị H và anh Th.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Th có 02 con chung là Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 và Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012. Ly hôn, chị H xin được nuôi con Phạm Công Q, anh Th đồng ý nhường quyền nuôi con chung Phạm Công Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, con Phạm Công V đã trưởng thành phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng vẫn đang học đại học nên anh Th xin được nuôi con V. Xét thấy, cháu Phạm Công Q có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, cần giao con chung Phạm Công Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Con Phạm Công V đã trưởng thành không đặt ra giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn Th thống nhất không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

[3] Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14; Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử không công nhận là vợ chồng giữa chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn Th.

2. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Công Q, sinh ngày 22/6/2012 cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Anh Phạm Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Con Phạm Công V, sinh ngày 17/01/2003 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003126 ngày 28/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ;
- Đường sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

.